

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN**  
( Áp dụng đánh giá từng học kỳ)

Họ và tên SV:.....Ngày sinh :.....  
Lớp :.....Khoa : .....Khóa :.....  
Mã SV :..... Học kỳ :.....Năm học:.....

NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ		Điểm do Sinh viên tự ĐG	Điểm Lớp ĐG	Điểm HD Khoa ĐG	Điểm HD Trường ĐG
<b>1</b>	<b>Đánh giá về ý thức học tập: (Khung điểm từ 0- 20 điểm )</b>				
1.1	Ý thức thái độ trong học tập, thi cử				
a	Không vi phạm quy chế thi, kiểm tra	3đ			
b	Đi học đầy đủ, đúng giờ, nghiêm túc trong giờ học	3đ			
c	Vi phạm quy chế thi bị xử lý kỷ luật	-5đ/lần			
1.2	Tham gia nghiên cứu khoa học, các CLB học thuật, hoạt động học thuật và ngoại khóa, tham dự các kỳ thi Olympic, các cuộc thi học thuật chuyên môn từ cấp trường trở lên	2đ			
1.3	Đánh giá về tinh thần phấn đấu vươn lên trong học tập	2đ			
1.4	Kết quả học tập (Tối đa 10 điểm – chỉ chọn 01 tiêu chí phù hợp)				
	Điểm TBCHT từ 7,0 trở lên	10đ			
	Điểm TBCHT từ 5,0 đến cận 7,0	6đ			
	Điểm TBCHT dưới 5,0	2đ			
<b>2</b>	<b>Đánh giá về ý thức và kết quả chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong NT (Khung điểm từ 0-25 điểm)</b>				
2.1	Chấp hành các văn bản chỉ đạo của ngành, của cơ quan chỉ đạo cấp trên được thực hiện trong nhà trường: tham gia BHYT đầy đủ đúng quy định, thực hiện việc đăng ký tạm vắng tạm trú đầy đủ và kịp thời theo đúng quy định...(Tối đa 10 điểm – chỉ chọn 01 tiêu chí phù hợp)				
	Đầy đủ	10đ			
	Chưa đầy đủ	5đ			
	Không chấp hành	0đ			
2.2	Chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác được áp dụng trong Nhà trường: thực hiện chuẩn văn hóa sinh viên Nhà trường, kê khai và cung cấp đầy đủ thông tin về quản lý dữ liệu sinh viên theo quy định, tham gia, tham gia SHCD đầy đủ theo quy định, thực hiện thời gian trách nhiệm xã hội theo quy định, chấp hành nghiêm chỉnh quy định sử dụng cầu đi bộ sang đường...(Tối đa 10 điểm – chỉ chọn 01 tiêu chí phù hợp)				
	Đầy đủ	10đ			
	Chưa đầy đủ	5đ			
	Không chấp hành	0đ			

NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ		Điểm do Sinh viên tự ĐG	Điểm Lớp ĐG	Điểm HD Khoa ĐG	Điểm HD Trường ĐG
2.3	Tham gia các buổi trao đổi kinh nghiệm học tập, nội quy, quy chế học tập, các buổi sinh hoạt lớp	5đ			
2.4	Vi phạm nội quy, quy chế, quy định trong Nhà trường	-5đ/lần			
<b>3</b>	<b>Đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (Khung điểm từ 0 đến 20 điểm)</b>				
3.1	Tham gia các hoạt động, sinh hoạt phong trào, tình nguyện, công tác xã hội; Tham gia các buổi sinh hoạt, hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, các hoạt động cổ vũ văn nghệ, thể thao; Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (Đánh giá dựa trên điểm xếp loại đoàn viên):				
	<i>Xuất sắc và tốt</i>	16 đến 20đ			
	<i>Đạt</i>	10 đến 15đ			
	<i>Yếu kém</i>	0 đến 5đ			
3.2	Không tham gia sinh hoạt tập thể, có hành vi gây ảnh hưởng xấu đến công tác tổ chức các hoạt động	-2đ/lần			
<b>4</b>	<b>Đánh giá về ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng (Khung điểm từ 0 đến 25 điểm)</b>				
4.1	Ý thức chấp hành và tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cộng đồng: tham gia đầy đủ các hoạt động theo quy định của nơi cư trú, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật về giao thông và trật tự đô thị, phòng chống ma túy mại dâm...(Tối đa 10 điểm – chỉ chọn 01 tiêu chí phù hợp)				
	<i>Tốt, đầy đủ</i>	10đ			
	<i>Chưa tốt, chưa đầy đủ</i>	5đ			
	<i>Chưa thực hiện</i>	0đ			
4.2	Ý thức tham gia các hoạt động xã hội <b>có thành tích được ghi nhận, biểu dương, khen thưởng</b>				
	<i>Có thành tích được biểu dương, khen thưởng</i>	10đ			
	<i>Có thành tích được ghi nhận</i>	5đ			
	<i>Không có thành tích gì</i>	0đ			
4.3	Có tinh thần tham gia, hỗ trợ các hoạt động cộng đồng, xã hội, chia sẻ, giúp đỡ người khó khăn (Đánh giá dựa trên điểm xếp loại đoàn viên)				
	<i>Xuất sắc và Tốt</i>	5đ			
	<i>Đạt</i>	3đ			
	<i>Yếu kém</i>	0đ			
<b>5</b>	<b>Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức khác trong nhà trường hoặc các thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện của sinh viên (khung điểm từ 0 đến 10 điểm)</b>				

NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ		Điểm do Sinh viên tự ĐG	Điểm Lớp ĐG	Điểm HD Khoa ĐG	Điểm HD Trường ĐG
5.1	<p><b>Sinh viên là cán bộ lớp, cán bộ Đoàn, cán bộ Hội Sinh viên các cấp trong Nhà trường:</b></p> <p>+ Có ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín và hiệu quả công việc của người học được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và các tổ chức khác trong cơ sở giáo dục đại học;</p> <p>+ Kỹ năng tổ chức, quản lý lớp, quản lý các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên trong Nhà trường;</p> <p><b>Sinh viên KHÔNG là cán bộ lớp, cán bộ Đoàn, cán bộ Hội Sinh viên các cấp trong Nhà trường:</b></p> <p>+ Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, tập thể, khoa, viện, trung tâm và nhà trường;</p> <p>+ Đạt những thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện (<i>Đánh giá dựa trên điểm xếp loại đoàn viên</i>)</p>				
	Tốt và xuất sắc	8 đến 10đ			
	Đạt	5 đến 7đ			
	Yếu kém	0 đến 3đ			
5.2	Điểm trừ: cán bộ lớp, đoàn, hội các cấp không hoàn thành nhiệm vụ được phân công	-3đ/lần			
<b>6</b>	<b>Điểm thưởng</b>				
6.1	<p><b>Theo học kỳ:</b></p> <p>Sinh viên đạt được các thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện: tham gia các kỳ thi Olympic, các cuộc thi chuyên môn, nghiên cứu khoa học, đấu tranh phòng chống tệ nạn xã hội, tình nguyện, nhân đạo, văn nghệ, thể thao được khen thưởng (Giấy khen từ cấp khoa trở lên)</p>	5đ			
6.2	<p><b>Toàn khóa:</b> a/. Sinh viên đạt giải trong các kỳ thi cấp quốc gia trở lên được cộng điểm vào điểm trung bình chung toàn khóa học (<i>đạt giải ở học kỳ nào thì vẫn được áp dụng cộng điểm theo mục 6.1</i>)</p>	5đ			
	b/. Sinh viên đạt thủ khoa đầu ra toàn khóa của các chuyên ngành được cộng điểm vào điểm trung bình chung toàn khóa học.	10đ			
<b>Tổng điểm</b>		<b>120</b>			

Điểm kết luận của Hội đồng đánh giá cấp Khoa/Trường..... Bằng chữ: .....Xếp loại.....

Hà Nội, ngày.....tháng..... năm 2022

HD cấp Khoa/Viện

Cố vấn học tập

Ban Cán sự lớp

Chữ ký của SV

## HƯỚNG DẪN TÍNH ĐIỂM

### Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên

#### 1. Tổng điểm tối đa đánh giá: 100 điểm

- Mục 1: Đánh giá về ý thức học tập: 20 điểm
- Mục 2: Đánh giá ý thức, kết quả chấp hành nội quy, quy chế nhà trường: 25 điểm
- Mục 3: Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia các hoạt động chính trị xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao phòng chống tệ nạn xã hội: 20 điểm.
- Mục 4: Đánh giá về phẩm chất công dân và quan hệ với cộng đồng: 25 điểm
- Mục 5: Đánh giá ý thức và kết quả tham gia phụ trách lớp, các đoàn thể trong trường: 10 điểm
- Mục 6: Điểm thưởng
- + Thưởng trong kỳ (tối đa): 10 điểm
- + Tổng thưởng toàn khóa (tối đa): 15 điểm

Chú ý: Trong trường hợp sinh viên có điểm thưởng và cộng lại điểm tổng vượt quá 100 điểm thì chỉ tính điểm cuối cùng là 100 điểm.

#### 2. Hướng dẫn cụ thể

##### 2.1. Đánh giá về ý thức học tập :

*Mục 1.1 - Ý thức và thái độ trong học tập, thi cử*

Sinh viên tự đánh giá ý thức và thái độ của bản thân trong học tập, thi cử, tổng điểm mục này không quá 6 điểm (mục a + b). Trong trường hợp sinh viên vi phạm quy chế thi (bị lập biên bản hoặc không) sẽ không được tính điểm tại mục a và b. Đối với các hình thức vi phạm quy chế thi bị xử lý kỷ luật của Nhà trường, sinh viên sẽ bị trừ 5 điểm/lần và tối đa trừ 20 điểm vào điểm tổng.

*Mục 1.2 – Tham gia nghiên cứu khoa học, các CLB học thuật, hoạt động học thuật và ngoại khóa, tham dự các kỳ thi Olympic từ cấp Trường trở lên.*

Sinh viên tự đánh giá bản thân nếu có tham gia, chưa đạt các thành tích cụ thể, cũng được tính điểm. Mục đích để khuyến khích tinh thần tham gia của sinh viên.

*Mục 1.3 - Đánh giá về tinh thần nỗ lực và phấn đấu vươn lên trong học tập.*

Sinh viên tự đánh giá tinh thần nỗ lực và phấn đấu vươn lên trong học tập của bản thân để tự cho điểm, tối đa là 2 điểm.

*Mục 1.4 – Kết quả học tập*

Sinh viên chỉ được chọn 1 trong các tiêu chí, mức điểm tối đa là 10 điểm, thấp nhất là 2 điểm.

##### 2.2. Đánh giá về ý thức và kết quả chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong Nhà trường

*Mục 2.1 và 2.2*

Sinh viên tự xem xét và đánh giá dựa trên quy định chung cũng như các gợi ý về một số nội dung quy định cụ thể cần thực hiện (như ghi trong hướng dẫn kèm theo tiêu chí) để đánh giá và cho điểm bản thân tùy theo mức độ và điểm tương ứng như trong khung điểm đã ghi rõ.

Căn cứ vào kết quả tự đánh giá của sinh viên, tập thể lớp sẽ góp ý, thảo luận và thống nhất kết quả đánh giá đối với sinh viên trong Hội nghị đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên của lớp.

*Mục 2.3- Tham gia các buổi trao đổi kinh nghiệm học tập, nội quy, quy chế học tập, các buổi sinh hoạt lớp.*

Sinh viên tự đánh giá bản thân tùy theo mức độ thực hiện của bản thân và tương ứng với khung điểm từ 0 điểm đến tối đa là 5 điểm. Hội nghị đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên của lớp sẽ xem xét để thống nhất các kết quả tự đánh giá của sinh viên.

#### *Mục 2.4- Vi phạm nội quy, quy chế, quy định trong Nhà trường*

Nếu sinh viên vi phạm những nội quy, quy chế và quy định của Nhà trường sẽ bị trừ 5 điểm/lần vào tổng điểm tiêu chí. Sinh viên tự đánh giá và cho điểm của bản thân tùy theo số lần vi phạm. Hội nghị đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên của lớp sẽ xem xét để thống nhất các kết quả tự đánh giá của sinh viên.

### **2.3. Đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội**

*Mục 3.1.- Tham gia các hoạt động, sinh hoạt phong trào, tình nguyện, công tác xã hội; Tham gia các buổi sinh hoạt, hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, các hoạt động cổ vũ văn nghệ, thể thao; Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.*

Căn cứ vào điểm xếp loại đoàn viên của Đoàn trường để xác định mức điểm đạt được tương ứng với biểu điểm kèm theo. Ở các mức xếp loại đoàn viên đạt được theo thông báo của Đoàn trường, sinh viên cần tự xem xét và cho điểm bản thân ở mức điểm phù hợp trong khung điểm đã quy định. Mục đích quy định khung điểm này là khuyến khích tinh thần tự giác, tự nhìn nhận, tự đánh giá của sinh viên cũng như phát huy vai trò và trách nhiệm của tập thể lớp và hội nghị đánh giá điểm rèn luyện sinh viên của lớp trong đánh giá rèn luyện đối với sinh viên.

Hội nghị đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên của lớp sẽ xem xét để thống nhất các kết quả tự đánh giá của sinh viên.

*Mục 3.2- Không tham gia sinh hoạt tập thể, có hành vi gây ảnh hưởng xấu đến công tác tổ chức các hoạt động.*

Sinh viên tự đánh giá số lần và tính điểm trừ nếu vi phạm nội dung như quy định ở Mục này. Hội nghị đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên của lớp sẽ xem xét để thống nhất các kết quả tự đánh giá của sinh viên.

### **2.4. Đánh giá về ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng**

#### *Mục 4.1, 4.2*

Sinh viên tự xem xét dựa trên quy định chung cũng như các gợi ý về một số nội dung quy định cụ thể cần thực hiện (như ghi trong hướng dẫn kèm theo tiêu chí) để đánh giá và cho điểm bản thân tùy theo mức độ và điểm tương ứng như trong khung điểm đã ghi rõ.

Đối với kết quả đánh giá ở mục 4.2, cần có minh chứng bằng cách phô tô các giấy khen hoặc có xác nhận của tổ chức chủ trì hoạt động (Có chữ ký và dấu xác nhận của tổ chức). Minh chứng này được đưa ra ở Hội nghị đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên của lớp để làm căn cứ sẽ xem xét. Tập thể lớp và cố vấn học tập của lớp chịu trách nhiệm về việc xác nhận minh chứng này.

Hội nghị đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên của lớp sẽ xem xét để thống nhất các kết quả tự đánh giá của sinh viên.

#### *Mục 4.3 – Có tinh thần tham gia, hỗ trợ các hoạt động cộng đồng, xã hội*

Căn cứ vào điểm hoạt động tích lũy theo kết quả theo dõi đánh giá của Đoàn trường để xác định mức điểm đạt được tương ứng với xếp loại đánh giá Đoàn viên theo biểu điểm kèm theo.

#### *Mục 4.4 – Thiếu ý thức giữ gìn của công, vi phạm pháp luật bị khiếu nại sai phạm đến Nhà trường.*

Sinh viên tự đánh giá và tự chịu trách nhiệm về số lần vi phạm và tính điểm trừ nếu vi phạm nội dung như quy định ở Mục này.

## **2.5. Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức khác trong nhà trường hoặc các thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện của sinh viên.**

*Mục 5.1 – Sinh viên là cán bộ lớp, cán bộ Đoàn, cán bộ Hội Sinh viên các cấp*

Sinh viên là cán bộ các cấp (Lớp, Đoàn, Hội các cấp trong Nhà trường gồm các chức danh: Lớp trưởng, Lớp phó; Bí thư, Phó bí thư, Ủy viên BCH Chi đoàn lớp; Chủ nhiệm, Phó chủ nhiệm, Ủy viên Ban Thường trực/Ban Chủ nhiệm CLB/Đội/Ban/Tương đương trực thuộc Liên chi đoàn/Khoa/Viện/Trung tâm; Bí thư/Chủ nhiệm, Phó Bí thư/Phó chủ nhiệm, Ủy viên BCH LCD/BCH LCH/Ban Thường trực/Ban Chủ nhiệm CLB/Đội/Ban/Tương đương trực thuộc Đoàn Thanh niên/Hội Sinh viên Trường; Bí thư/Chủ tịch, Phó Bí thư/Phó Chủ tịch, Ủy viên BTV/Ủy viên BTK, Ủy viên BCH Đoàn Thanh niên/Hội Sinh viên trường. Các chức danh cần có Quyết định công nhận của các đơn vị quản lý trực tiếp theo chức năng và thẩm quyền).

Căn cứ vào điểm xếp loại đoàn viên của Đoàn trường để xác định mức điểm đạt được tương ứng với biểu điểm kèm theo. Ở các mức xếp loại đoàn viên đạt được theo thông báo của Đoàn trường, sinh viên cần tự xem xét và cho điểm bản thân ở mức điểm phù hợp trong khung điểm đã quy định.

*Mục 5.2 – Cán bộ lớp, đoàn, hội các cấp không hoàn thành nhiệm vụ được phân công*

Cán bộ lớp/đoàn/hội tự xác định số lần theo các nhiệm vụ cụ thể được phân công hoặc nhiệm vụ chung của cả học kỳ và tính điểm trừ nếu vi phạm nội dung như quy định ở Mục này.

Hội nghị đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên của lớp sẽ xem xét để thống nhất các kết quả tự đánh giá của sinh viên.

## **2.6. Điểm thưởng**

*Mục 6.1: Theo học kỳ*

Điểm tại mục này là điểm thưởng và được tính khi sinh viên đạt thành tích trong học tập, rèn luyện: tham gia các kỳ thi Olympic, các cuộc thi chuyên môn, nghiên cứu khoa học, đấu tranh phòng chống tệ nạn xã hội, tình nguyện, nhân đạo, văn nghệ, thể thao được khen thưởng (Giấy khen từ cấp Khoa trở lên, có minh chứng kèm theo).

Căn cứ vào thành tích và giải thưởng đạt được, sinh viên tự đánh giá cho điểm theo khung điểm. Hội nghị đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên của lớp sẽ xem xét để thống nhất các kết quả tự đánh giá của sinh viên. Hội đồng đánh giá các cấp xem xét hồ sơ để công nhận kết quả điểm đánh giá chính xác theo khung điểm.

*Mục 6.2: Toàn khóa*

Điểm tại mục này là điểm thưởng và được tính khi sinh viên có thành tích đạt giải trong các kỳ thi cấp quốc gia trở lên hoặc đạt thủ khoa đầu ra toàn khóa của các chuyên ngành (có minh chứng kèm theo).

Căn cứ vào khen thưởng đạt được, sinh viên tự đánh giá và cho điểm theo khung điểm. Hội nghị đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên của lớp sẽ xem xét để thống nhất các kết quả tự đánh giá của sinh viên. Hội đồng đánh giá các cấp xem xét hồ sơ để công nhận kết quả điểm đánh giá chính xác theo khung điểm.

Điểm tại mục này là điểm thưởng và được tính khi sinh viên có thành tích đạt giải trong các kỳ thi cấp quốc gia trở lên hoặc đạt thủ khoa đầu ra toàn khóa của các chuyên ngành (có minh chứng kèm theo).

Căn cứ vào khen thưởng đạt được, sinh viên tự đánh giá và cho điểm theo khung điểm. Hội nghị đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên của lớp sẽ xem xét để thống nhất các kết quả tự đánh giá của sinh viên. Hội đồng đánh giá các cấp xem xét hồ sơ để công nhận kết quả điểm đánh giá chính xác theo khung điểm.